

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 236/2021/HS-ST

Ngày: 16/7/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Tâm

Thẩm phán: Ông Nguyễn Đình Tiến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Luân

Bà Phạm Thị Mai Hồng

Bà Trần Thị Dung

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thanh Bình, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hương, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 222/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 238/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1990.

ĐKHKTT: Tổ dân phố Q, phường V, quận H, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Khối Đ, phường V, quận H, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M (đã chết) và bà Nguyễn Thị H1; có vợ Vũ Thị Q (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2012; tiền sự: Không;

Tiền án:

- Bản án hình sự sơ thẩm số 153/2015/HSST ngày 26/8/2015 của Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội xử phạt 27 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2018/HSST ngày 29/03/2018 của Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” (ra trại ngày 11/02/2020).

Nhân thân:

- Bản án hình sự sơ thẩm số 139/2006/HSST ngày 30/8/2006 của Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Hà Tây xử phạt 48 tháng tù về tội “Cướp tài sản” (đã xóa án tích).

- Năm 2005, Nguyễn Văn H bị Công an phường Yết Kiêu xử phạt hành chính về hành vi Gây rối trật tự công cộng.

- Năm 2013, Nguyễn Văn H bị Công an phường V xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/01/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội; *có mặt tại phiên tòa;*

Danh chỉ bản số 000000149 lập ngày 26/01/2021 tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội.

***Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn H:** Ông Đặng Văn Thu, Luật sư của Văn phòng Luật sư APEC Việt Nam, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội; *có mặt tại phiên tòa;*

*** Người làm chứng:** Chị Dương Thị Ngọc T, sinh năm 2002; nơi cư trú: Căn hộ X, Chung cư H, Khu đô thị V, phường L, quận H, thành phố Hà Nội; *có mặt tại phiên tòa;*

*** Người chứng kiến:** Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1993; nơi cư trú: Liên kê X, phường M, quận H, thành phố Hà Nội; *vắng mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 23/01/2021, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an thành phố Hà Nội phối hợp với Công an phường Mộ Lao, quận H làm nhiệm vụ tại khu vực đường Vũ Trọng Khánh, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, phát hiện Nguyễn Văn H điều khiển xe máy Piaggio màu đen không đội mũ bảo hiểm, mặc áo khoác màu đen, chở Dương Thị Ngọc T ngồi sau có biểu hiện nghi vấn nên Tổ công tác yêu cầu dừng xe đưa

về trụ sở Công an phường Mộ Lao làm việc. Quá trình kiểm tra phát hiện trong túi áo khoác phía trong bên trái Nguyễn Văn H đang mặc có 03 túi nilon màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng, H khai là ma túy H đang mang bán cho khách mua. Ngoài ra còn thu giữ của H 01 ví da màu nâu; 02 điện thoại di động và 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn H tại địa chỉ khối Đ, phường V, quận H, thành phố Hà Nội, thu giữ trong ô cửa sau tủ lạnh 01 túi vải màu đen bên trong có: 01 túi nilon màu hồng chứa 03 túi nilon màu trắng bên trong có chất bột màu trắng; 01 hộp màu nâu bên trong có: 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng; 40 viên nén màu hồng hình chữ nhật và 01 cân điện tử màu nâu.

Tại Bản Kết luận giám định số 1087/KLGD-PC09 ngày 29/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- *Tang vật thu giữ khi bắt quả tang*: Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilon đều là ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng 2,045 gam; Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 1,369 gam.

- *Tang vật thu giữ khi khám xét*: Tinh thể màu trắng bên trong 03 túi nilon đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 131,516 gam; Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Ketamine, khối lượng 6,438 gam; 40 viên nén màu hồng hình chữ nhật bên trong 01 túi nilon đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 20,029 gam.

Tổng số ma túy thu giữ quả tang và thu giữ khi khám xét nơi ở của Nguyễn Văn H gồm: **132,855 gam Methamphetamine, 20,029 gam MDMA và 8,483 gam Ketamine.**

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn H khai nhận: khoảng 16 giờ 30 phút ngày 23/01/2021, khi H đang ở nhà thì có Đ gọi vào số 0978570966 hỏi mua 02 chỉ Ketamine, H đồng ý bán. Đến khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày, H đi xe máy mang theo ma túy trong người rồi qua chở bạn gái Dương Thị Ngọc T đi cùng, khi đi đến trước cửa nhà số 36 phố Vũ Trọng Khánh thì bị kiểm tra, bắt giữ cùng tang vật.

Về số ma túy bị thu giữ tại nhà và bị bắt quả tang, H khai mua của người đàn ông tên D ở Lê Văn Lương với giá 54.000.000 đồng (Năm mươi tư triệu đồng) gồm các loại ma túy đá, Ketamine, thuốc lắc .. để bán cho khách có nhu cầu mua. Dương Thị Ngọc T không biết H mua bán ma túy, không biết H giấu ma túy trong người mang bán cho khách.

Dương Thị Ngọc T khai là bạn gái của Nguyễn Văn H. Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 23/01/2021, khi T đang ở nhà nghỉ cùng H thì H gọi T dậy về qua nhà H. Khi đến nhà H thì H bảo T lên phòng chờ, một lúc sau H rủ T đi cùng có chút việc, đi đến đường Vũ Trọng Khánh, phường Mộ Lao, quận H, thành phố Hà Nội thì bị kiểm tra. T khai không biết H cất giấu ma túy trong người và cất giấu ma túy ở nhà. Kết quả kiểm tra Dương Thị Ngọc T dương tính với ma túy nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Về đối tượng D sử dụng số điện thoại 0346962581: Xác minh chủ thuê bao là Trần Đức Dũng, sinh năm 1994, địa chỉ: xóm Y, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Trần Đức D khai không biết và không liên quan đến việc mua bán ma túy với H, Nguyễn Văn H cũng xác định Trần Đức Dũng không phải đối tượng bán ma túy cho H nên không đủ căn cứ xác định Trần Đức Dũng là người bán ma túy cho Nguyễn Văn H.

Về đối tượng Đ sử dụng số điện thoại 0352890791: H khai không biết tên tuổi, địa chỉ đầy đủ của Đạt; xác minh chủ thuê bao số điện thoại này là Nguyễn Văn H3, sinh năm 1987, địa chỉ: xã N, huyện N, tỉnh Nam Định. Hiện Nguyễn Văn H3 vắng mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra chưa làm rõ được.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Piaggio màu đen không đeo Biển kiểm soát, số khung RP8M66500DV018711, số máy M669M 5022474: kết luận giám định số khung, số máy trên là nguyên thủy, được đăng ký BKS 29K1-312.27, đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1991, địa chỉ: tổ 25, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội. Chị Nguyễn Thị Hồng N khai đã bán chiếc xe trên năm 2013, không nhớ đã bán cho ai. Nguyễn Văn H khai mua lại chiếc xe trên ngày 16/01/2021 của người tên Công ở Hưng Yên không rõ địa chỉ cụ thể với giá 8.000.000 đồng.

Cáo trạng số 206/CT-VKS-P1 ngày 31/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, tỏ ra ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và luận tội cho rằng: Căn cứ vào lời khai của bị cáo, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, căn cứ vào các tài liệu, chứng

cứ khác có trong hồ sơ vụ án và kết quả xét hỏi tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận: Cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h (tái phạm nguy hiểm) khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 20 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang 23/01/2021.

Về hình phạt bổ sung: đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy đối với số ma túy thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn H.
- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước đối với các vật chứng là phương tiện bị cáo Nguyễn Văn H sử dụng để liên lạc, di chuyển trong quá trình phạm tội: 01 điện thoại di động sử dụng để liên lạc trong quá trình phạm tội; 01 xe máy nhãn hiệu Vespa màu đen, không biển kiểm soát.
- Trả lại cho bị cáo các tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội: 01 ví màu nâu; 01 giấy chứng minh nhân dân số 017326642 mang tên Nguyễn Văn H và 01 điện thoại di động không sử dụng để liên lạc, mua bán trái phép chất ma túy.
- Trả lại cho bị cáo số tiền 15.000.000 đồng nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn H nhất trí với tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; số ma túy bị cáo mang đi bán nhưng chưa giao được cho người mua thì bị Cơ quan điều tra bắt, thu giữ nên chưa gây hại cho xã hội. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như

sau:

[1]Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 23/01/2021, bị cáo Nguyễn Văn H đã cất giấu 2,045 gam ma túy loại Ketamine và 1,369 gam ma túy loại Methamphetamine trong túi áo khoác trong bên trái đang mặc để mang bán cho khách mua, khi đi đến khu vực đường Vũ Trọng Khánh thuộc phường Mộ Lao, quận H, thành phố Hà Nội thì bị kiểm tra, bắt giữ cùng tang vật.

Ngoài ra, khám xét nơi ở của Nguyễn Văn H còn thu giữ được 131,56 gam ma túy loại Methamphetamine, 20,029 gam ma túy loại MDMA và 6,438 gam ma túy loại Ketamine. Bị cáo H khai nhận, số ma túy này bị cáo mua về để sử dụng và chủ yếu là bán kiếm lời, tuy nhiên, bị cáo mới mang 2,045 gam ma túy loại Ketamine và 1,369 gam ma túy loại Methamphetamine để bán cho đối tượng “Đạt” thì bị bắt giữ cùng tang vật.

Do vậy, bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu trách nhiệm hình sự về việc mua bán trái phép 132,855 gam ma túy loại Methamphetamine, 20,029 gam ma túy loại MDMA và 8,483 gam ma túy loại Ketamine.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết “*Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này*”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định Cáo trạng số 206/CT-VKS-P1 ngày 31/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]Xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, nhân thân và các tình tiết có ảnh hưởng đến trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội, gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho đời sống xã hội. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được tác hại của chất ma túy nhưng vẫn mua bán trái phép chất ma túy với số lượng đặc biệt lớn nên cần phải xử lý nghiêm minh để trừng trị, giáo dục bị cáo và góp phần răn đe, đấu tranh phòng, chống tệ nạn và các tội phạm về ma túy trong đời sống xã hội.

Bị cáo Nguyễn Văn H có 02 tiền án (chưa xóa án tích), 01 tiền án (đã xóa án tích), 02 tiền sự (đã hết thời hiệu) thể hiện bị cáo có nhân thân rất xấu và có ý thức coi thường pháp luật. Mặc dù đã nhiều lần được các cơ quan pháp luật giáo dục, cải tạo nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục phạm tội. Lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm”, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hậu quả xảy ra, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy rằng, cần áp dụng mức cao nhất của hình phạt tù có thời hạn để trừng trị, giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và góp phần đấu tranh, phòng chống tội phạm.

[5]Bị cáo Nguyễn Văn H được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam vào hình phạt tù, cứ mỗi ngày bị tạm giữ, tạm giam được tính trừ một ngày tù.

[6]Về hình phạt bổ sung: Xét tính chất vụ án và hoàn cảnh gia đình của bị cáo, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ các vật chứng, tài sản liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xử lý như sau:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì niêm phong dán kín, trên mặt phong bì có chữ CÔNG AN TP HÀ NỘI, Tên đối tượng: Nguyễn Văn H, Năm sinh: 1990, HKTT: V, H, HN, Ngày niêm phong: 23/01/2021. Tại các mép dán niêm phong có các chữ ký ghi họ tên của Nguyễn Văn H, giám định viên Vũ Việt Cường, cán bộ Đội 4 PC04 Lê Đình Quảng.

+ 01 (một) hộp niêm phong dán kín, được dán niêm phong bằng giấy màu trắng có các chữ ký ghi họ tên của Nguyễn Văn H, giám định viên Vũ Việt Cường, cán bộ PC 04 Nguyễn Thế Anh.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, điện thoại đã qua sử dụng, số Imei: 358298/04/130930/1.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, điện thoại đã qua sử dụng, số Imei: 353058114022701.

+ 01 (một) xe máy nhãn hiệu Vespa màu đen, không biển kiểm soát, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng và tình trạng hoạt động, xác minh từ số máy M669M5022474; số khung RP8M66500DV018711 theo phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ xe có thông tin như sau: Biển số 29K1-312.27; chủ xe Nguyễn Thị Hồng Nga; loại xe hai bánh từ 50-175cm³; nhãn hiệu PIAGGIO; số loại VESPA LX 125 3V IE-500; màu sơn Ghi; dung tích xi lanh 124,5; số máy M669M5022474; số khung RP8M66500DV018711; năm sản xuất 2013; số chỗ ngồi 02.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H:

+ 01 (một) ví màu nâu.

+ 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 017326642 mang tên Nguyễn Văn H.

+ Số tiền 15.000.000 (Mười lăm triệu) đồng nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

(Tình trạng vật chứng, tài sản theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội và Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội ngày 01 tháng 6 năm 2021).

(Tình trạng xe máy theo Công văn số 2660/CTHADS-KHTC ngày 31/5/2021 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội về việc phối hợp lưu giữ, bảo quản vật chứng).

(Số tiền 15.000.000 đồng theo ủy nhiệm chi chuyển khoản lập ngày 24/5/2021 tại Kho bạc Nhà nước H, thành phố Hà Nội; đơn vị trả tiền: Phòng Cảnh sát Thi hành án hình sự và Hỗ trợ tư pháp, Công an thành phố Hà Nội; đơn vị nhận tiền: Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội; nội dung thành toán: Chuyển tiền tạm giữ vụ án: Trong đó có vụ Nguyễn Văn H can tội Mua bán trái phép chất ma túy. Căn cứ Lệnh xuất kho vật chứng số: 81/PC04-Đ4 ngày 20/5/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội (PC04); số tiền 15.000.000 đồng).

[8]Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h (tái phạm nguy hiểm) khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 20 (Hai mươi) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang 23/01/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì niêm phong dán kín, trên mặt phong bì có chữ CÔNG AN TP HÀ NỘI, Tên đối tượng: Nguyễn Văn H, Năm sinh: 1990, HKTT: V, H, HN, Ngày niêm phong: 23/01/2021. Tại các mép dán niêm phong có các chữ ký ghi họ tên của Nguyễn Văn H, giám định viên Vũ Việt Cường, cán bộ Đội 4 PC04 Lê Đình Quảng.

+ 01 (một) hộp niêm phong dán kín, được dán niêm phong bằng giấy màu trắng có các chữ ký ghi họ tên của Nguyễn Văn H, giám định viên Vũ Việt Cường, cán bộ PC 04 Nguyễn Thế Anh.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, điện thoại đã qua sử dụng, số Imei: 358298/04/130930/1.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, điện thoại đã qua sử dụng, số Imei: 353058114022701.

+ 01 (một) xe máy nhãn hiệu Vespa màu đen, không biển kiểm soát, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng và tình trạng hoạt động, xác minh từ số máy M669M5022474; số khung RP8M66500DV018711 theo phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ xe có thông tin như sau: Biển số 29K1-312.27; chủ xe Nguyễn Thị Hồng Nga; loại xe hai bánh từ 50-175cm³; nhãn hiệu PIAGGIO; số loại VESPA LX 125 3V IE-500; màu sơn Ghi; dung tích xi lanh 124,5; số máy M669M5022474; số khung RP8M66500DV018711; năm sản xuất 2013; số chỗ ngồi 02.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H:

+ 01 (một) ví màu nâu.

+ 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 017326642 mang tên Nguyễn Văn H.

+ Số tiền 15.000.000 (Mười lăm triệu) đồng nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

(Tình trạng vật chứng, tài sản theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội và Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội ngày 01 tháng 6 năm 2021).

(Tình trạng xe máy theo Công văn số 2660/CTHADS-KHTC ngày 31/5/2021 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội về việc phối hợp lưu giữ, bảo quản vật chứng).

(Số tiền 15.000.000 đồng theo ủy nhiệm chi chuyển khoản lập ngày 24/5/2021 tại Kho bạc Nhà nước H, thành phố Hà Nội; đơn vị trả tiền: Phòng Cảnh sát Thi hành án hình sự và Hỗ trợ tư pháp, Công an thành phố Hà Nội; đơn vị nhận tiền: Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội; nội dung thành toán: Chuyển tiền tạm giữ vụ án: Trong đó có vụ Nguyễn Văn H can tội Mua bán trái phép chất ma túy. Căn cứ Lệnh xuất kho vật chứng số: 81/PC04-Đ4 ngày 20/5/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội (PC04); số tiền 15.000.000 đồng).

3. Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí

Tòa án, bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Văn H có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 16/7/2021.

Nơi nhận:

- Công an thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- THADS thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Tâm